

**CÔNG TY TNHH QC VIỄN THÔNG TIỀN PHÁT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QC VIỄN THÔNG TIỀN PHÁT  
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIEN PHAT QC TELECOMMUNICATIONS COMPANY LIMITED  
Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703231535

**3. Ngày thành lập:** 26/07/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 183/52/24 đường ĐX 122, khu phố 5, Phường Tân An, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0937787769

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                                       | 1410        |
| 2.  | In ấn                                                                                                                                                                                                | 1811        |
| 3.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                             | 1812        |
| 4.  | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất bảng hiệu, hộp đèn; Sản xuất vật phẩm quảng cáo: túi xách, ba lô, móc khóa, cờ treo, nón, áo thun, áo mưa, hộp quẹt, bảng hiệu quảng cáo. | 3290        |
| 5.  | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                                                                                   | 4223        |
| 6.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                           | 4299        |
| 7.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                    | 4312        |
| 8.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                | 4321        |
| 9.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                | 4322        |
| 10. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                       | 4330        |
| 11. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý mua bán hàng hóa                                                                                                                              | 4610(Chính) |
| 12. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm<br>Chi tiết: Bán buôn máy vi tính                                                                                                                | 4651        |
| 13. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                   | 4652        |
| 14. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                      | 4659        |
| 15. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn vật phẩm quảng cáo, biển quảng cáo; Bán buôn thẻ, sim điện thoại.                                                            | 4669        |
| 16. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                                                     | 4932        |

|     |                                                                                                               |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 17. | Hoạt động viễn thông không dây<br>(Trừ thiết lập mạng viễn thông cố định vệ tinh và di động vệ tinh)          | 6120 |
| 18. | Hoạt động viễn thông khác<br>(Trừ thiết lập mạng viễn thông cố định vệ tinh và di động vệ tinh)               | 6190 |
| 19. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính<br>Chi tiết: Tư vấn máy vi tính và hệ thống mạng máy tính | 6202 |
| 20. | Quảng cáo<br>Chi tiết: Quảng cáo thương mại                                                                   | 7310 |
| 21. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                        | 7710 |
| 22. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                | 7730 |
| 23. | Cung ứng và quản lý nguồn lao động<br>Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước.                | 7830 |
| 24. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                     | 8230 |
| 25. | Sửa chữa thiết bị liên lạc<br>Chi tiết: Sửa chữa điện thoại di động                                           | 9512 |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN THỊ HÀN NI

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 02/01/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052196014669

Ngày cấp: 06/08/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 0503 Khối C, Khu 7, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 0503 Khối C, Khu 7, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HÀN NI

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch công ty kiêm giám đốc*

Sinh ngày: 02/01/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052196014669

Ngày cấp: 06/08/2023

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *0503 Khối C, Khu 7, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *0503 Khối C, Khu 7, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương